

**GIẢI PHÁP  
HỆ THỐNG NHẮN TIN ĐẶT LỆNH – TRA CỨU  
CHO CÔNG TY CHỨNG KHOÁN**



**Hà nội 2008**

## MỤC LỤC

<b>A.</b>	<b>MỤC ĐÍCH - NHU CẦU</b> .....	<b>4</b>
<b>B.</b>	<b>GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ</b> .....	<b>5</b>
1.	SỬ DỤNG WIRELESS MODEM.....	6
2.	KẾT NỐI DỊCH VỤ BẰNG GIAO THỨC SMPP/IP.....	8
3.	GIẢI PHÁP KẾT HỢP.....	10
<b>C.</b>	<b>CÁC MODULE 10</b>	
1.	MISM APLICATION.....	10
a)	Giao diện chính.....	10
b)	Hộp tin.....	11
c)	Danh bạ khách hàng.....	11
d)	Đăng ký dịch vụ cho nhà đầu tư.....	12
e)	Quản trị.....	12
<b>D.</b>	<b>GIẢI PHÁP BẢO MẬT TRONG SMS</b> .....	<b>13</b>
1.	BẢO MẬT KÉP.....	13
a)	Mô tả phương pháp.....	13
b)	Tối ưu hoá và Nâng cấp tính bảo mật.....	13
c)	Ưu điểm:.....	13
d)	Nhược điểm:.....	13
2.	THẺ MA TRẬN.....	14
a)	Mô tả phương pháp.....	14
b)	Ưu điểm:.....	14
c)	Nhược điểm:.....	15
d)	Tối ưu hoá phương pháp.....	15
e)	Ưu điểm sau tối ưu:.....	15
3.	TOKEN RSA.....	15
a)	Mô tả phương pháp.....	16
<b>E.</b>	<b>KỊCH BẢN ĐẶT LỆNH QUA SMS</b> .....	<b>17</b>
1.	Phương án 1:.....	17
a)	Bước 1: Khách hàng gửi SMS của lệnh đặt đến SMSCenter theo mẫu:.....	17
b)	Bước 2: SMSCenter gửi SMS xác nhận theo mẫu.....	17
c)	Bước 3: Khách hàng gửi SMS xác nhận theo mẫu.....	18
d)	Bước 4: SMSCenter gửi SMS xác nhận theo mẫu.....	18
2.	Phương án 2: CallCenter gọi ra xác nhận.....	19
a)	Bước 1: Khách hàng gửi SMS của lệnh đặt đến SMSCenter theo mẫu:.....	19
b)	Bước 2: SMSCenter kiểm tra.....	20
3.	Phương án 3 dùng thẻ ma trận.....	20
a)	Bước 1: Khách hàng gửi SMS của lệnh đặt đến SMSCenter theo mẫu:.....	20
b)	Bước 2: SMSCenter kiểm tra.....	21
c)	Bước 3: Nhà đầu tư gửi trả SMS xác nhận về SMSCenter.....	21
d)	Bước 4: SMSCenter gửi SMS thông báo xác nhận lệnh.....	21
4.	Phương án 4 - Kết hợp hai giải pháp Bảo mật kép và Thẻ ma trận.....	22
a)	Bước 1: Khách hàng gửi SMS của lệnh đặt đến SMSCenter theo mẫu:.....	22
b)	Bước 2: SMSCenter kiểm tra.....	22

## **F. KỊCH BẢN HỦY LỆNH GIAO DỊCH ĐANG CHỜ XÁC NHẬN 23**

1. Cú pháp gửi yêu cầu hủy lệnh ..... 23
2. CallCenter gọi ra xác thực hủy lệnh ..... 23
3. Tin nhắn gửi ra ..... 24

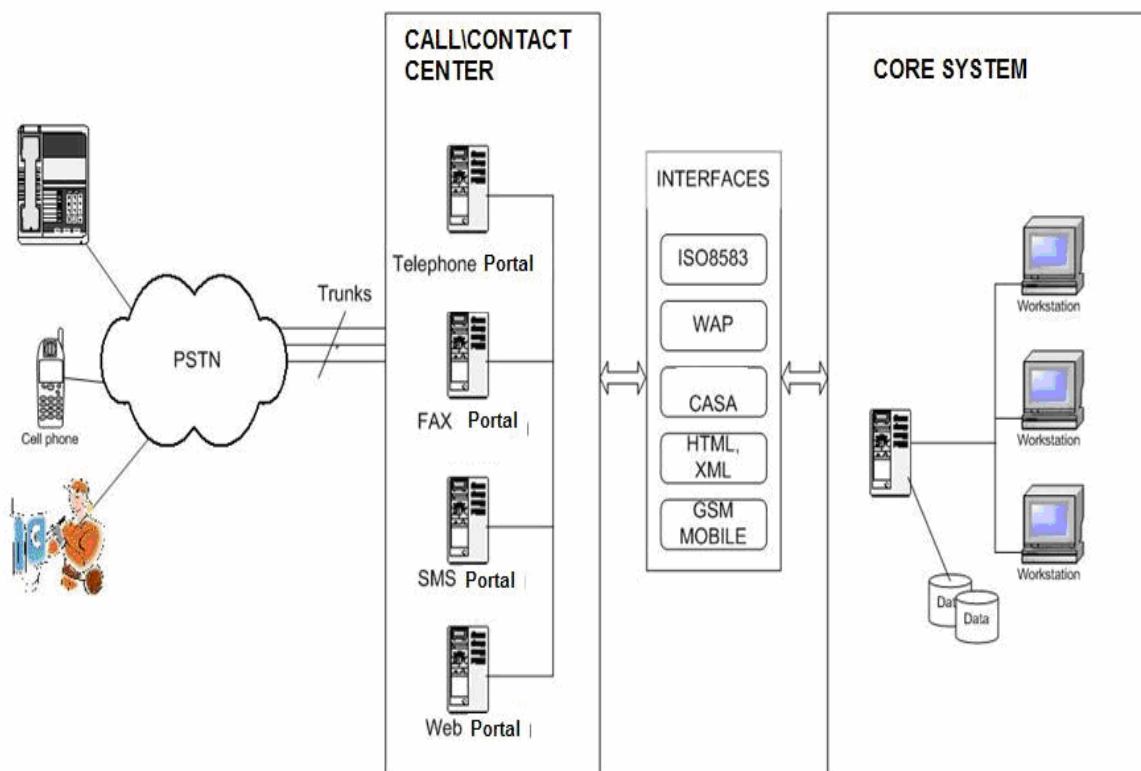
## **G. KỊCH BẢN TRA CỨU ..... 24**

1. Tra cứu thông tin tài khoản ..... 24
  - a) Bước 1 yêu cầu nhận thông báo tài khoản tiền và tài khoản chứng khoán: ..... 24
  - b) Bước 2 SMSCenter gửi ra: ..... 25
2. Tra cứu thông tin chứng khoán ..... 26
  - a) Cú pháp gửi tin nhắn tra cứu ..... 26
  - b) Cú pháp tin nhắn gửi ra ..... 26
3. Tra cứu chỉ số Index của 2 sàn ..... 26
  - a) Nhận được thông tin về Index ..... 26
  - b) Cú pháp tin nhắn gửi ra ..... 27
4. Đăng ký nhận thông tin về một CK ..... 27
  - a) Cú pháp gửi tin nhắn ..... 27
  - b) Cú pháp tin nhắn trả ra ..... 27
5. Tự động gửi thông tin kết quả giao dịch trong ngày ..... 28
  - a) Cú pháp gửi tin nhắn ..... 28
6. Tự động gửi thông tin khớp lệnh ngay khi có kết quả ..... 28
  - a) Cú pháp gửi tin nhắn ..... 28

## **H. ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG DỊCH VỤ SMS ..... 29**

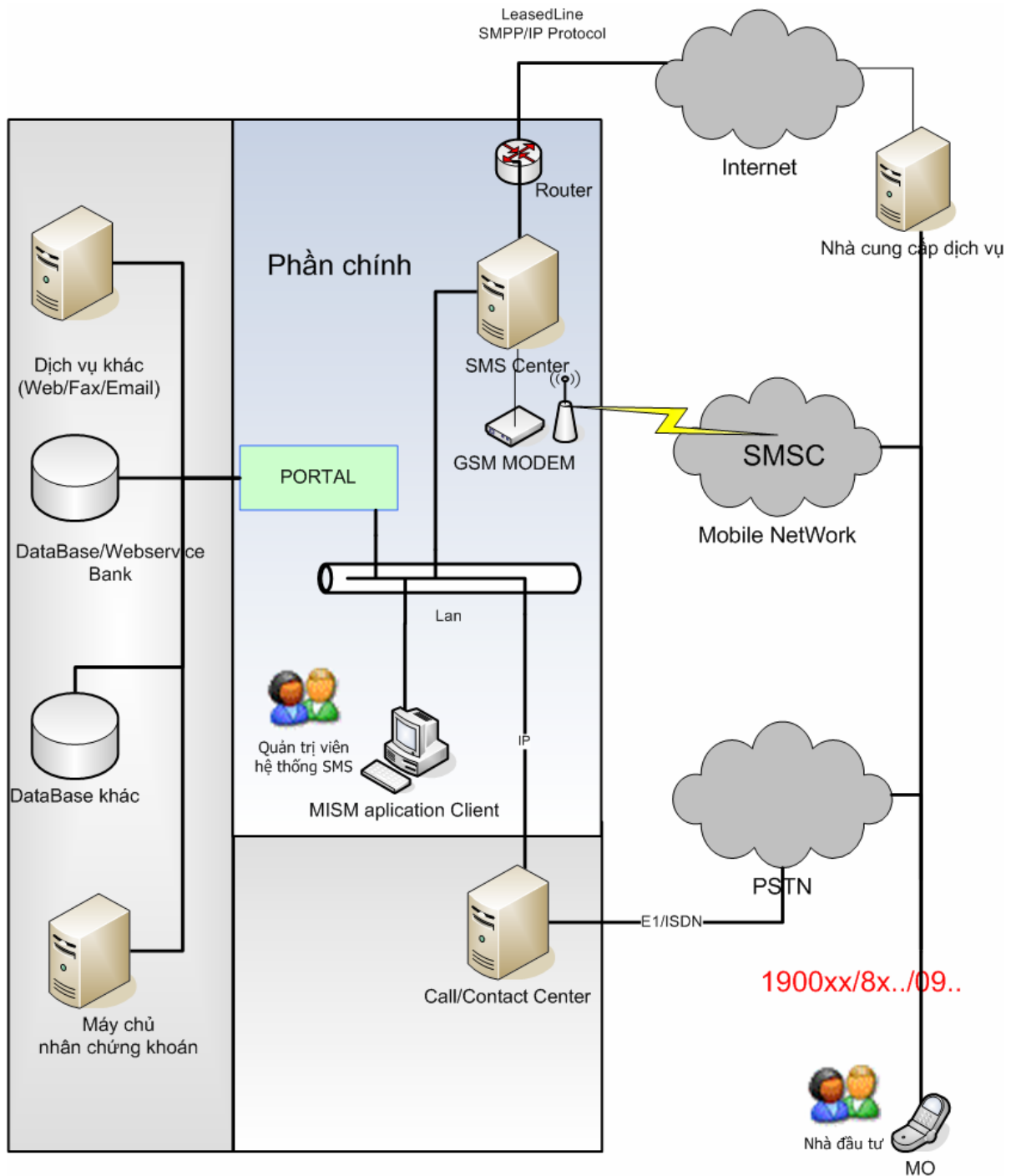
## A. MỤC ĐÍCH - NHU CẦU

- Mở rộng các dịch vụ chăm sóc, mở rộng khả năng tiếp nhận yêu cầu từ nhà đầu tư, từ khách hàng
- Nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu thông tin nóng, bảo mật, mang tính chính xác cao, không bỏ lỡ cơ hội của nhà đầu tư, mang lại thuận tiện nhất cho nhà đầu tư
- Giảm tải các kênh tiếp xúc với nhà đầu tư
- Tiết kiệm nguồn nhân lực
- Gây thiện cảm và lòng tin từ nhà đầu tư
- Tạo một quy trình nghiệp vụ thống nhất trên nhiều giao diện thông tin khác nhau với khách hàng



**Thống nhất các giao diện khách hàng với hệ thống nghiệp vụ chứng khoán**

## B. GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ

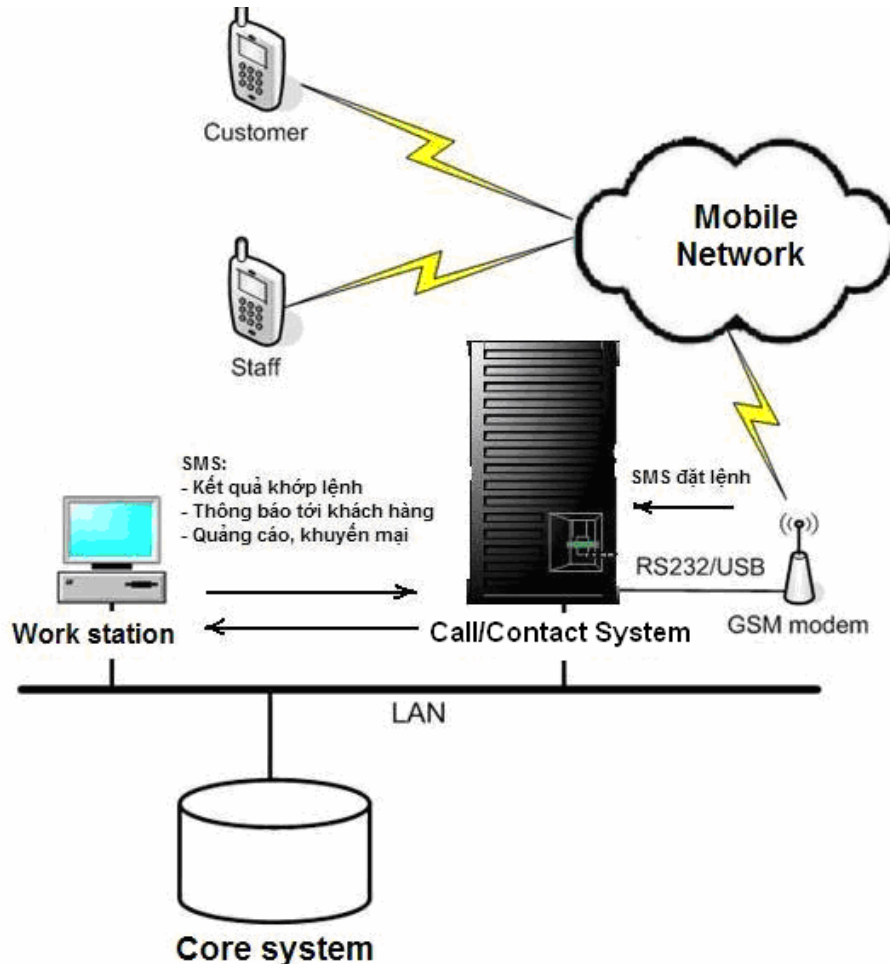


**Mô hình hệ thống**

Giải pháp của chúng tôi bao gồm đầy đủ các lựa chọn kết nối đến nhà cung cấp dịch vụ di động với khả năng đáp ứng khác nhau. Công ty chứng khoán có thể sử dụng kết nối là một

dàn các **Wireless Modem di động** (sử dụng SIM) hoặc **kết nối mạng IP** tới nhà cung cấp với các số ngắn (1900xxxx hoặc 8xxx)

## 1. SỬ DỤNG WIRELESS MODEM



**Mô hình hệ thống**

### *Giới thiệu chung*

- Cho phép gửi Tin nhắn tới một hay nhiều người nhận một cách nhanh chóng, chính xác, an toàn.
- Có kiểm tra báo nhận để đảm bảo Tin nhắn chắc chắn được nhận. Hệ thống sẽ cố gắng gửi lại khi Tin nhắn vì lý do nào đó không đến được người nhận. Sau một số lần định trước, hệ thống sẽ tự động gửi thông báo dạng SMS hoặc e-mail cho quản trị hệ thống.
- Ghi lại nhật ký theo từng ngày (Số điện thoại, độ lớn Tin nhắn, thời gian gửi đi, thời gian nhận được).
- Độ ổn định cao, đảm bảo phục vụ 7x24

- Có khả năng mở rộng khi tần suất gửi Tin nhắn lớn quá (bằng cách sử dụng nhiều GSM Modem).
- Giao diện quản trị đơn giản, dễ sử dụng.

### ***Chi tiết kỹ thuật Modem***

GSM Modem loại Siemens MC35i/TC35i có kích thước nhỏ - gọn, lắp đặt đơn giản nhanh chóng, tích hợp nhiều tính năng và khả năng hoạt động lâu dài trong điều kiện bình thường là những điểm nổi bật của Modem MC35i/TC35i. Kích thước của Modem nhỏ hơn cả một chiếc thẻ thương nhân.

Tính năng riêng có của GSM Modem loại Siemens MC35i là khả năng ứng dụng đồng thời GSM và GPRS. Modem MC35i có thể được ứng dụng rộng rãi với nhiều loại ứng dụng của M2M.

### ***Mô tả chi tiết***

- Ứng dụng đồng thời với EGSM900 và GSM1800.
- GPRS class 8 (**Riêng có của MC35i**).
- Dễ dàng kết nối GSM pha 2/2+.
- Công suất nguồn: 2W / lớp thứ 4 với EGSM 900, 1W / lớp thứ 1 với GSM 1800.
- Điều khiển qua bộ lệnh AT
- Ứng dụng công cụ SIM
- Giao diện RS232 đa thành phần
- Điện áp sử dụng: 3,3 ...4,8V
- Dòng điện tiêu thụ: Chế độ nghỉ (được đăng nhập) là 25 mA, tốc độ (trung bình) 300 mA, Nguồn dưới 50mA, chế độ nghỉ (lớn) 3,5mA.  
**Riêng MC35i:** khi ứng dụng GPRS (trung bình) 360 mA, TX truyền liên tục (lớn) 2,5A.
- Nhiệt độ môi trường hoạt động: - 20°C ... + 55°
- Kích thước: 54,5 x 36 x 3,6 mm, nặng: 9g.
- **Audio:** Bán tốc:(HR) / Toàn tốc (FR) / Toàn tốc nâng cao (EFR) hoạt động theo chế độ handsfree cơ bản / Triệt tiếng vọng, Giảm tiếng ồn
- **SMS:** Point-to-point MO và MT / SMS cell broadcast / chế độ Text và PDU
- Dữ liệu truyền: CSD lên tới 14,4 kbps/USSD/Với môi trường không đồng nhất/V.110.  
**Riêng MC35i:** Dữ liệu truyền lớn nhất khi ứng dụng GPRS 85,6 kbps, Phối hợp với mã CS 1,2,3,4/PBCCH hoàn toàn và hỗ trợ/MS lớp B
- **Fax:** Group 3, Class 1+2

**Interfaces:** Đầu nối 40-pin ZIF, Nguồn cung cấp, SIM 3 V, RS232 bus 2 chiều, tự động tốc độ, 2 giao diện audio tương tự 50 Ohm, đầu nối GSC RF

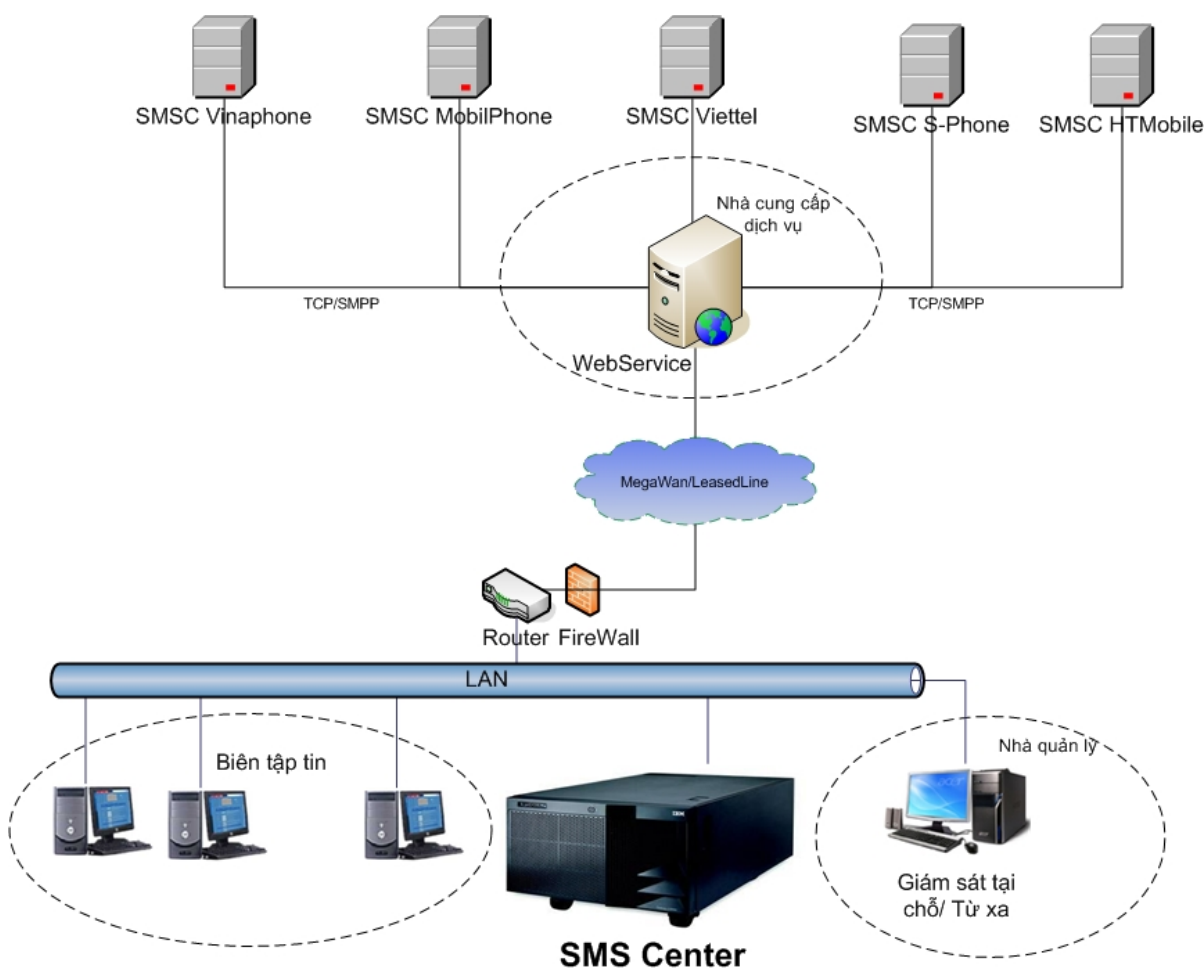
**Ưu điểm:**

- Hệ thống chạy ổn định
- Bảo mật cao

**Nhược điểm**

- Chất lượng dịch vụ phụ thuộc hoàn toàn vào mạng viễn thông IT&T

**2. KẾT NỐI DỊCH VỤ BẰNG GIAO THỨC SMPP/IP**



**Mô hình hệ thống SMS Gateway**  
 SMS Gateway

Đây là giải pháp sử dụng Gateway kết nối tới các Nhà cung cấp dịch vụ di động, sử dụng các đầu số ngắn 8xxx hoặc kết nối toàn quốc qua VTN với đầu số 1900xxxx. Giải pháp này cho phép gửi tin tương tác (nhận 1 tin và trả lời 1 hoặc nhiều tin) hoặc tự động gửi tin ra. Công ty

chứng khoán chỉ cần một kết nối IP có địa chỉ IP tĩnh. Hệ thống sẽ tự động xử lý và phân phối các tin nhắn tới các Nhà cung cấp dịch vụ qua giao thức SMPP

Các chi tiết kỹ thuật như sau:

- SMPP: Sort Message Peer to Peer là giao thức truyền tin nhắn kết nối điểm với điểm thông qua Internet. Đây là một chuẩn công nghiệp mở rộng được thiết kế để cung cấp một giao diện truyền thông dữ liệu mềm dẻo giữa một Trung tâm tin nhắn như Short Message Service Centre (SMSC), GSM Unstructured Supplementary Services Data (USSD) Server hoặc một số kiểu trung tâm tin nhắn khác và một hệ thống ứng dụng SMS WAP Proxy Server, EMail Gateway
- Giao thức này yêu cầu ứng dụng phải mở kết nối tới SMSC dựa trên kết nối TCP/IP hoặc X25 và sau đó có thể gửi và nhận SMS từ SMSC.
- SMPP hỗ trợ đầy đủ các tính năng thiết đặt hai chiều cho tin nhắn như:
- Truyền tin nhắn từ ESME(External Sort Message Entity) tới một hoặc nhiều địa chỉ đích qua SMSC
- Một ESME có thể nhận những tin nhắn thông qua SMSC(Sort Message Service Center) từ những SME (Sort Message Entity) khác.
- Truy vấn trạng thái của một SM (Sort Message)
- Huỷ bỏ hoặc thay thế một SM lưu trữ trên SMSC
- Gửi bản tin đăng ký để thiết đặt hệ thống với SMSC (ví dụ như nhận bản tin Deliver từ SMSC tới nơi gửi SM khi SM đã đi tới đích)
- Đặt lịch để gửi SMS
- Lựa chọn kiểu gửi SM là datagram hoặc store and forward
- Thiết đặt quyền ưu tiên cho SM
- Định nghĩa được kiểu mã hoá dữ liệu cho SM
- Thiết đặt được khoảng thời gian còn hiệu lực của SM

**Ưu điểm:**

- Chất lượng dịch vụ cao do lưu lượng tin nhắn lớn, tốc độ cao vì kết nối trực tiếp tới SMSC(SMS Center) của các mạng viễn thông thông qua giao thức chuẩn SMPP/IP
- Giảm thiểu tối đa SMS lỗi/ lạc hướng do lỗi mạng viễn thông

**Nhược điểm**

- Tính bảo mật không cao do phụ thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ

### 3. GIẢI PHÁP KẾT HỢP

Kết hợp hai giải pháp dùng GSM Modem và Kết nối trực tiếp với SMSC thông qua giao thức SMPP/IP nhằm tạo khả năng lựa chọn gửi/nhận tin nhắn, tận dụng ưu điểm của cả hai giải pháp.

Sự kết hợp mang lại các hiệu quả sau:

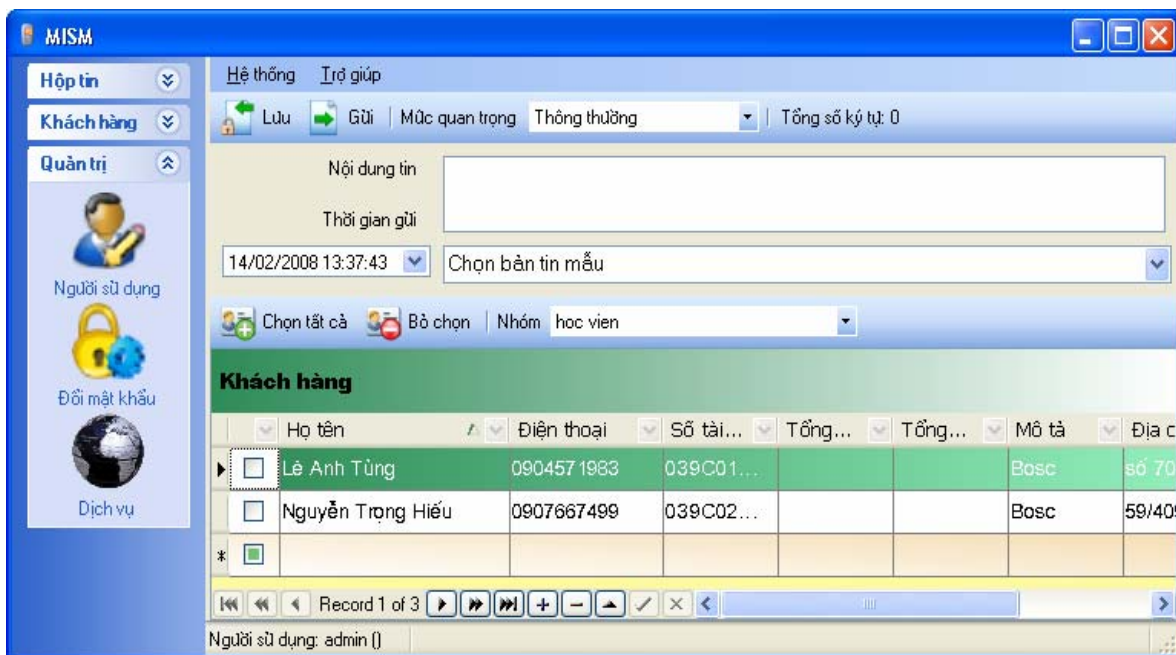
- Dự phòng và phân tải các hình thức nhắn tin
- Có thể lựa chọn gửi/nhận tin nhắn thông qua Modem (dùng SIM) hoặc số ngắn (8xxx)
- Thống nhất giao diện và định dạng tin nhắn với khách hàng
- Bảo mật các thông tin hơn khi sử dụng Modem.

## C. CÁC MODULE

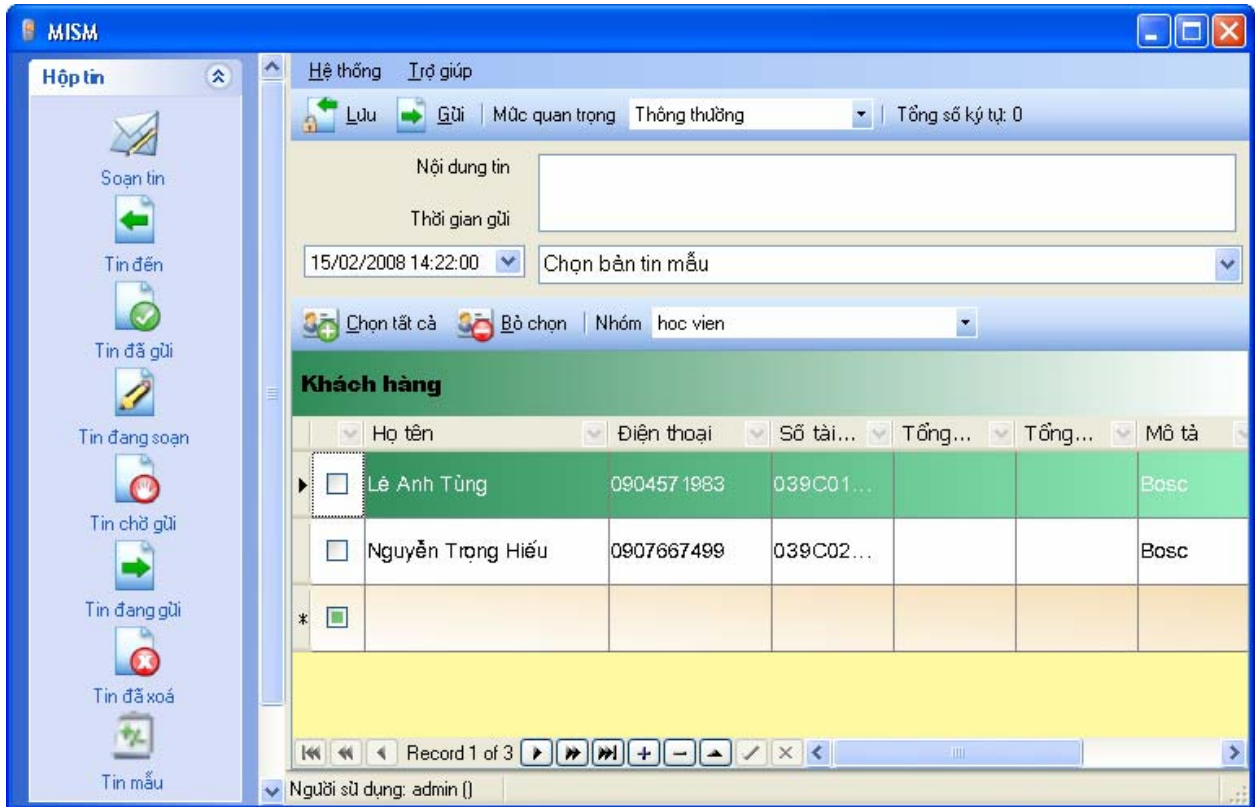
### 1. MISM APPLICATION

Là phần mềm dành cho quản trị viên, người sử dụng hệ thống SMSCenter soạn, gửi, đọc, thống kê, báo cáo tin nhắn, quản lý, cấu hình các dịch vụ tin nhắn một cách mềm dẻo.

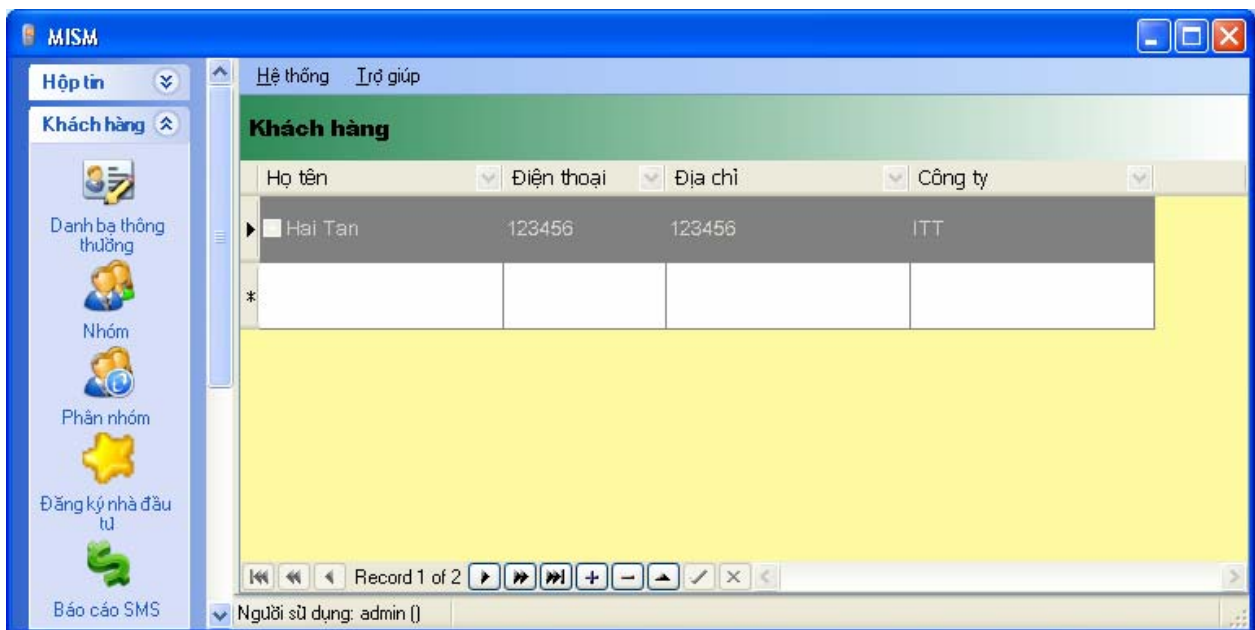
#### a) Giao diện chính



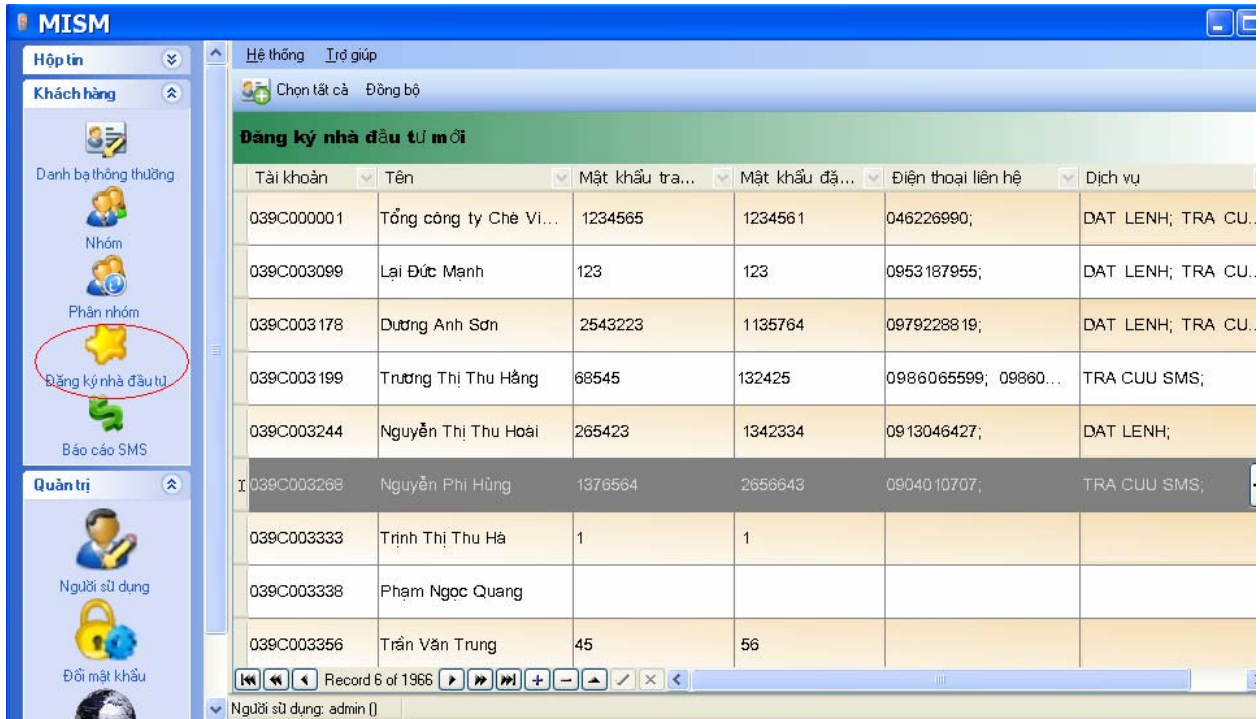
**b) Hộp tin**



**c) Danh bạ khách hàng**



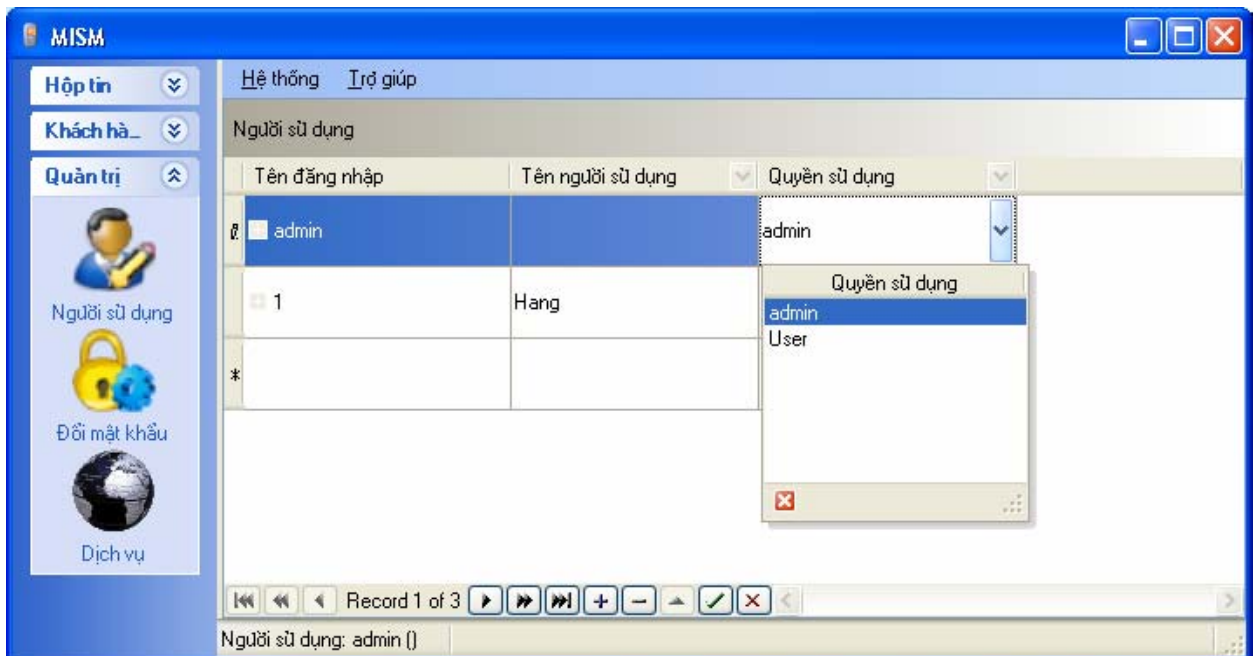
**d) Đăng ký dịch vụ cho nhà đầu tư**



**Đăng ký nhà đầu tư mới**

Tài khoản	Tên	Mật khẩu tra...	Mật khẩu đặ...	Điện thoại liên hệ	Dịch vụ
039C000001	Tổng công ty Chè Vi...	1234565	1234561	046226990;	DAT LENH; TRA CU..
039C003099	Lại Đức Mạnh	123	123	0953187955;	DAT LENH; TRA CU..
039C003178	Dương Anh Sơn	2543223	1135764	0979228819;	DAT LENH; TRA CU..
039C003199	Trương Thị Thu Hằng	68545	132425	0986065599; 09860...	TRA CUU SMS;
039C003244	Nguyễn Thị Thu Hoài	265423	1342334	0913046427;	DAT LENH;
039C003268	Nguyễn Phi Hùng	1376564	2656643	0904010707;	TRA CUU SMS;
039C003333	Trịnh Thị Thu Hà	1	1		
039C003338	Phạm Ngọc Quang				
039C003356	Trần Văn Trung	45	56		

**e) Quản trị**



**Quản trị**

Tên đăng nhập	Tên người sử dụng	Quyền sử dụng
admin		admin
1	Hang	
*		

Quyền sử dụng  
 admin  
 User

## D. GIẢI PHÁP BẢO MẬT TRONG SMS

### 1. BẢO MẬT KÉP

Việc chứng thực bình thường dễ dàng bị lộ do bị lưu lại vết như lưu lại trên bản tin SMS trong máy điện thoại, trong cookies của WebSite, hoặc bị “tóm” ngay từ khi gõ mật khẩu trên máy tính... Phương pháp Bảo mật kép là phương pháp chứng thực an toàn dựa trên sự kết hợp giữa SMS với CallCenter.

#### a) *Mô tả phương pháp*

- Nhà đầu tư được đăng ký 1 mật khẩu.
- Nhà đầu tư được đăng ký một vài số điện thoại nhất định (Cố định hoặc di động)
- Nhà đầu tư nhấn tin sử dụng các dịch vụ (Tra cứu, đặt lệnh...)
- Khi hệ thống SMSCenter nhận dạng thành công dịch vụ hệ thống CallCenter tự động gọi ra ( số hiện thời hoặc số đã đăng ký) và yêu cầu nhập vào mật khẩu đã đăng ký. Nếu nhập sai quá số lần cho phép (3 lần) thì giao dịch sẽ bị huỷ. Nếu xác nhận mật khẩu thành công thì dịch vụ được tiếp tục.

#### b) *Tối ưu hoá và Nâng cấp tính bảo mật*

- Nhà đầu tư được đăng ký 2 mật khẩu: Mật khẩu tra cứu và mật khẩu đặt lệnh
- Nhà đầu tư được đăng ký một vài số điện thoại nhất định (Cố định hoặc di động)
- Với các dịch vụ tra cứu thông thường sử dụng mật khẩu tra cứu được gửi kèm trong nội dung SMS và không cần hệ thống CallCenter gọi điện trở lại nhằm tiết kiệm thời gian, đơn giản hoá thao tác và tránh lãng phí
- Với các dịch vụ đặt lệnh mang tính bảo mật cao sử dụng cả mật khẩu tra cứu và mật khẩu đặt lệnh. Mật khẩu tra cứu được nhấn cùng với nội dung tin nhắn yêu cầu đặt lệnh. Sau khi kiểm tra thông tin lệnh đặt và mật khẩu tra cứu là hợp lệ, CallCenter tự động gọi điện ra ( số hiện thời hoặc số đã đăng ký) và yêu cầu nhập vào mật khẩu đã đăng ký. Nếu nhập sai quá số lần cho phép thì giao dịch sẽ bị huỷ. Nếu xác nhận mật khẩu thành công thì thông báo kết quả.

#### c) *Ưu điểm:*

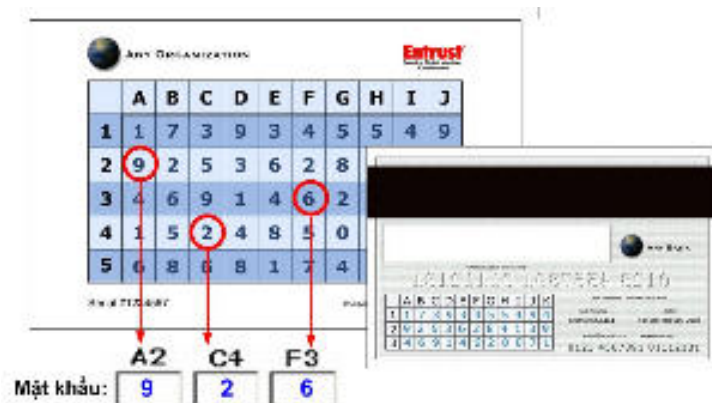
- Bảo mật cao do mật khẩu quan trọng không bao giờ lưu vết trên bất kỳ thiết bị nào và chỉ sử dụng các số điện thoại đã được đăng ký để đặt lệnh mua bán
- Nhanh gọn và dễ sử dụng cho nhà đầu tư
- Chất lượng dịch vụ được bảo đảm do sử dụng ít các SMS gửi qua lại vì vậy không bỏ lỡ cơ hội của nhà đầu tư
- Là phương pháp kinh tế
- Phù hợp với điều kiện hạ tầng kỹ thuật của IT&T

#### d) *Nhược điểm:*

- Khi đặt lệnh mua bán chỉ sử dụng được các số điện thoại đã được đăng ký

## 2. THẺ MA TRẬN

Là phương pháp dùng giải pháp thẻ ma trận thông minh. Mỗi nhà đầu tư khi đăng ký sử dụng dịch vụ được cấp một thẻ ma trận khác nhau. Trên thẻ là ma trận các ký tự sẽ được hệ thống yêu cầu nhà đầu tư đọc ra dựa vào chỉ số hàng cột của nó trên thẻ. Mỗi lần yêu cầu các chỉ số là khác nhau. Quy trình như sau:



### a) Mô tả phương pháp

Bước 1	Bước 2	Bước 3	Bước 4
Nhà đầu tư gửi SMS yêu cầu đặt lệnh tới SMSCenter (8X../1900../09..)	SMSCenter nhận dạng dịch vụ, kiểm tra thông tin lệnh đặt và yêu cầu xác thực	Nhà đầu tư gửi trở lại SMSCenter tin nhắn xác thực	SMSCenter Thông báo thành công
039Cxxxxxx M SAM 500 120000	039Cxxxxxx M SAM 500 120000 A2C4F3	039Cxxxxxx M SAM 500 120000 926	Dat Lệnh Thanh Công : 039Cxxxxxx M SAM 500 120000
Tài khoản 039Cxxxxxx mua chứng khoán SAM số lượng 500 với giá là 120000 VNĐ	“A2C4F3” là chỉ số hàng cột trong ma trận biểu thị vị trí của các ký tự trong thẻ ma trận	“926” là ký tự trong thẻ ma trận tương ứng với chỉ số A2C4F3 ở bước 2	

### b) Ưu điểm:

- Bảo mật cao do Mỗi lần sử dụng một mật khẩu khác nhau
- Nhà đầu tư không phải nhớ mật khẩu

**c) Nhược điểm:**

- Chất lượng dịch vụ không cao, bỏ lỡ cơ hội của nhà đầu tư do phải mất nhiều tin nhắn qua lại.
- Gây khó khăn cho nhà đầu tư vì luôn luôn phải có thẻ
- Mất an toàn vì thẻ có thể bị mất.
- Thẻ dùng có thời hạn.

**d) Tối ưu hoá phương pháp**

Kết hợp hai giải pháp **Bảo mật kép** và **Thẻ ma trận**.

- Nhà đầu tư được đăng ký 1 mật khẩu
- Với các dịch vụ tra cứu thông thường sử dụng mật khẩu tra cứu được gửi kèm trong nội dung SMS và không cần hệ thống CallCenter gọi điện trở lại nhằm tiết kiệm thời gian, đơn giản hoá thao tác và tránh lãng phí
- Với các dịch vụ đặt lệnh mang tính bảo mật cao sử dụng cả mật khẩu tra cứu và thẻ thông minh. Mật khẩu tra cứu được nhắn cùng với nội dung tin nhắn yêu cầu đặt lệnh. Sau khi kiểm tra thông tin lệnh đặt và mật khẩu tra cứu là hợp lệ, CallCenter tự động gọi điện ra (số hiện thời), đọc các chỉ số hàng cột trên thẻ ma trận và yêu cầu nhập vào mật khẩu tương ứng với các chỉ số đó trên thẻ thông minh. Nếu nhập sai quá số lần cho phép thì giao dịch sẽ bị huỷ. Nếu xác nhận mật khẩu thành công thì thông báo kết quả
- Có thể giới hạn số điện thoại được phép đặt lệnh nếu cần nâng cao tính bảo mật

**e) Ưu điểm sau tối ưu:**

- Bảo mật cao do Mỗi lần sử dụng một mật khẩu đặt lệnh(dùng Thẻ ma trận) khác nhau
- Bảo mật cao do việc mất thẻ cũng vẫn được bảo vệ bởi một lớp mật khẩu
- Nâng cao chất lượng dịch vụ, không bỏ qua cơ hội của nhà đầu tư do không phải sử dụng quá nhiều SMS qua lại.
- Việc sử dụng tra cứu thông tin hết sức nhanh chóng thuận tiện do không phải sử dụng thẻ ma trận và việc xác thực thông qua mật khẩu tra cứu là đơn giản và phù hợp

### 3. TOKEN RSA

Là giải pháp xác thực dùng cho người dùng cuối mạnh nhất hiện nay. Mỗi nhà đầu tư khi đăng ký sử dụng dịch vụ được cấp một phần cứng hoặc phần mềm và được gọi là các Token. Nếu là phần mềm, chúng có thể được cài đặt lên máy tính xách tay hoặc các thiết bị cầm tay khác như PDA, Wireless Phone, .... Các thiết bị này tạo ra các con số khác nhau trong một khoảng thời gian nhất định. Khách hàng có thể lựa chọn thiết bị phù hợp với nhu cầu của mình



**a) Mô tả phương pháp**

Tương tự như giải pháp thẻ ma trận

## E. KỊCH BẢN ĐẶT LỆNH QUA SMS

### 1. Phương án 1:

#### a) Bước 1: Khách hàng gửi SMS của lệnh đặt đến SMSCenter theo mẫu:

Lệnh mua (có 3 trường hợp)

- Lệnh có đặt giá : *M\_xxxx\_yyyy\_ACB\_1000\_179000*
- Lệnh không đặt giá : *M\_xxxx\_yyyy\_ACB\_1000\_ATO*
- Lệnh không đặt giá : *M\_xxxx\_yyyy\_ACB\_1000\_ATC*

Lệnh bán (có 4 trường hợp)

- *B\_xxxx\_xxxx\_ACB\_1000\_179000*
- *B\_xxxx\_xxxx\_ACB\_1000\_ATO*
- *B\_xxxx\_xxxx\_ACB\_1000\_ATC*

#### Ghi chú mẫu lệnh:

- xxxx : số tài khoản khách hàng vd:03XC010022 gồm 10 ký tự
- yyyy mật khẩu đăng nhập của khách hàng gồm 6 chữ số trở lên
- M ký hiệu lệnh mua, B ký hiệu lệnh bán
- Lệnh có đặt giá: Số tài khoản\_Mật khẩu\_Mã Chứng khoán\_Số lượng\_Giá
- Lệnh không đặt giá: Số tài khoản\_Mật khẩu\_Mã chứng khoán\_Số lượng\_Loại lệnh . Trong đó loại lệnh có thể là ATO, ATC
- VD
  - a. *M 039C010022 123456 SAM 100 78000*
  - b. *M 039C010022 123456 SAM 100 ATO*

#### b) Bước 2: SMSCenter gửi SMS xác nhận theo mẫu

##### ❖ khách hàng gửi đúng mẫu quy định ở bước 1

*Lệnh mua hoặc bán\_xxxx\_Số tài khoản\_Mã chứng khoán\_Số lượng\_Giá hoặc loại lệnh không đặt giá*

*De xac nhan, soan theo mau: XN\_x\_y trong do x: ma so xac nhan y : mat khau dat lenh*

#### Ghi chú mẫu lệnh

- xxxx: mã số xác nhận do SMSCenter tự sinh gồm 4 ký tự
- Số tài khoản của khách hàng (đầy đủ không viết tắt)
- Lệnh mua bán: ký hiệu là M hoặc B
- Giá hoặc loại giá: nếu là lệnh có đặt giá thì là giá, nếu là lệnh không đặt giá thì là ATO hoặc ATC

VD

*M 2526 039C010022 SAM 100 78000 De xac nhan, soan theo mau: x y trong do x: ma so xac nhan y : mat khau dat lenh*

##### ❖ khách hàng gửi sai mẫu ở bước 1 hoặc bước 3

Có thể trả ra một trong các thông báo như sau:

- “Cấu trúc tin nhắn không hợp lệ”

- “Số lượng CK đặt nhỏ hơn 0”
- “Mã CK chưa được niêm yết”
- “Số lượng CK bán lớn hơn định mức sàn HCM”
- “Số lượng CK bán lớn hơn định mức sàn HN”
- “Số lượng CK mua lớn hơn hạn mức sàn HCM”
- “Số lượng CK mua lớn hơn hạn mức sàn HN”
- “Đơn giá phải chẵn theo đơn vị niêm yết của sàn HCM”
- “Đơn giá phải chẵn theo đơn vị niêm yết của sàn HN”
- “Số lượng phải chẵn theo lô quy định của sàn HCM”
- “Số lượng phải chẵn theo lô quy định của sàn HN”
- “Mã CK đang tạm ngừng giao dịch”
- “Không được phép giao dịch cùng loại CK”
- “Giá đặt phải lớn hơn 0”
- “Phiên giao dịch cuối cùng đã kết thúc”
- “Giá đặt không được lớn hơn giá trần”
- “Giá đặt không được nhỏ hơn giá sàn”
- “Không đủ tiền mua CK”
- “Không đủ CK để bán”
- “Khối lượng không đủ để thực hiện GD thỏa thuận”
- “Số lượng đặt không phải kiểu số”
- “Đơn giá nhập không hợp lệ”
- “Số lượng đặt quá lớn đối với lệnh thường”
- “Chưa bắt đầu ngày làm việc”
- “Bước giá không hợp lệ”

Các thông báo trên sẽ đi kèm với dòng thông báo như sau ”*Soan tin theo mau: So TK\_MK\_MCK\_So luong\_Gia. Trong do 'Gia' la so hoac chu ATO hoac ATC*”

- ❖ khách hàng gửi sai tài khoản hoặc mật khẩu ở bước 1  
*Tin nhan toi so...sai so tai khoan hoac mat khau . de dat lenh soan : So TK MK MCK So luong Gia. Trong do 'Gia' la so hoac chu ATO hoac ATC*

**c) Bước 3: Khách hàng gửi SMS xác nhận theo mẫu**

xxxx\_yyyy

**Ghi chú mẫu lệnh**

- xxxx là mã số xác nhận của SMSCenter
- yyyy là mật khẩu đặt lệnh của khách hàng

VD:

2526 654321

**d) Bước 4: SMSCenter gửi SMS xác nhận theo mẫu**

- ❖ khách hàng gửi đúng mã xác nhận hoặc mật khẩu ở bước 3

*IT&T xác nhận:*

*Số tài khoản\_Lệnh mua hoặc bán\_Mã chứng khoán\_Số lượng\_Giá hoặc loại lệnh không đặt giá*

**Ghi chú mẫu lệnh**

- xxxx: mã số xác nhận do SMSCenter tự sinh gồm 4 ký tự
- Số tài khoản của khách hàng
- Lệnh mua bán: ký hiệu là M hoặc B
- Giá hoặc loại giá: nếu là lệnh có đặt giá thì là giá, nếu là lệnh không đặt giá thì là ATO, MP hoặc ATC

VD

*IT&T xác nhận: 03XC010022 M SAM 200 78000*

- ❖ khách hàng gửi không đúng mã xác nhận hoặc mật khẩu ở bước 3
  - *Tin nhắn toi so...khong dung Mat Khau Dat Lenh. De xác nhận soạn theo mau: x y trong đó x: mã số xác nhận y : mật khẩu dat lenh*
  - *Tin nhắn toi so...khong dung Mã Xác Nhận. De xác nhận soạn theo mau: x y trong đó x: mã số xác nhận y : mật khẩu dat lenh*

## 2. Phương án 2: CallCenter gọi ra xác nhận

### a) Bước 1: Khách hàng gửi SMS của lệnh đặt đến SMSCenter theo mẫu:

Lệnh mua (có 3 trường hợp)

- Lệnh có đặt giá : M\_xxxx\_yyyy\_ACB\_1000\_179000
- Lệnh không đặt giá : M\_xxxx\_yyyy\_ACB\_1000\_ATO
- Lệnh không đặt giá : M\_xxxx\_yyyy\_ACB\_1000\_ATC

Lệnh bán (có 3 trường hợp)

- B\_xxxx\_xxxx\_ACB\_1000\_179000
- B\_xxxx\_xxxx\_ACB\_1000\_ATO
- B\_xxxx\_xxxx\_ACB\_1000\_ATC

**Ghi chú mẫu lệnh:**

- xxxx : số tài khoản khách hàng vd:03XC010022 gồm 10 ký tự
- yyyy mật khẩu đăng nhập của khách hàng gồm 6 chữ số
- M ký hiệu lệnh mua, B ký hiệu lệnh bán
- Lệnh có đặt giá: Số tài khoản\_Mật khẩu\_Mã Chứng khoán\_Số lượng\_Giá
- Lệnh không đặt giá: Số tài khoản\_Mật khẩu\_Mã chứng khoán\_Số lượng\_Loại lệnh . Trong đó loại lệnh có thể là ATO, ATC

VD

*M 03X010022 123456 SAM 100 78000*

*M 03XC010022 123456 SAM 100 ATO*

**b) Bước 2: SMSCenter kiểm tra**

- Nếu kiểm tra lệnh không hợp lệ thì gửi tin nhắn tới nhà đầu tư thông báo lỗi (tương tự mục b\buớc 2\phương án 1)  
*Tin Nhan Toi So ... Dat Lenh Khong Thanh Cong Do...*
- Nếu kiểm tra lệnh hợp lệ thì hệ thống tự động gọi lại yêu cầu khách hàng nhập mật khẩu đặt lệnh để xác nhận

Tự động quay số	Nội dung	Ghi chú
0988085749 (liên lạc không được thì sẽ tự động liên lạc lại lần sau)	<p>Chúng khoán IT&amp;T kính chào quý khách.Vào lúc....giờ...phút ngày hôm nay quý khách đã đặt lệnh...chúng khoán...số lượng...giá là...cho tài khoản ... Qua hệ thống đặt lệnh SMS. Để xác nhận lệnh mời quý khách nhập mật khẩu đặt lệnh.</p> <p><i>(Mật khẩu không đúng xin mời nhập lại)</i></p> <p><i>(Lệnh quý khách vừa đặt không hợp lệ do không đủ tài khoản...)</i></p> <p>Quý khách đã xác nhận thành công lệnh.... Xin vui lòng đợi kết quả khớp lệnh, cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ.</p>	Hệ thống tự động quay ra số của khách hàng đặt lệnh. Thời gian tiếp nhận tin nhắn và gọi ra được quy định từ 8h-17h

**Lệnh đặt qua SMS sẽ bị hủy trong các trường hợp sau:**

- khi đã cố gắng liên lạc với nhà đầu tư trong một khoảng thời gian nhất định
- khi nhà đầu tư ngắt máy mà chưa nhập được mật khẩu đặt lệnh
- Khi nhập sai mật khẩu đặt lệnh quá 3 lần
- Khi sau 1 phút mà nhà đầu tư không nhấn phím.

**3. Phương án 3 dùng thẻ ma trận**

**a) Bước 1: Khách hàng gửi SMS của lệnh đặt đến SMSCenter theo mẫu:**

Lệnh mua (có 3 trường hợp)

- Lệnh có đặt giá : M\_xxxx\_yyyy\_ACB\_1000\_179000
- Lệnh không đặt giá : M\_xxxx\_yyyy\_ACB\_1000\_ATO
- Lệnh không đặt giá : M\_xxxx\_yyyy\_ACB\_1000\_ATC

Lệnh bán (có 3 trường hợp)

- B\_xxxx\_xxxx\_ACB\_1000\_179000
- B\_xxxx\_xxxx\_ACB\_1000\_ATO
- B\_xxxx\_xxxx\_ACB\_1000\_ATC

**Ghi chú mẫu lệnh:**

- xxxx : số tài khoản khách hàng vd:03XC010022 gồm 10 ký tự
- yyyy mật khẩu đăng nhập của khách hàng gồm 6 chữ số
- M ký hiệu lệnh mua, B ký hiệu lệnh bán
- Lệnh có đặt giá: Số tài khoản\_Mật khẩu\_Mã Chứng khoán\_Số lượng\_Giá
- Lệnh không đặt giá: Số tài khoản\_Mật khẩu\_Mã chứng khoán\_Số lượng\_Loại lệnh . Trong đó loại lệnh có thể là ATO, ATC

VD

M 03XC010022 123456 SAM 100 78000

M 03XC010022 123456 SAM 100 ATO

**b) Bước 2: SMSCenter kiểm tra**

- Nếu kiểm tra lệnh không hợp lệ thì gửi tin nhắn tới nhà đầu tư thông báo lỗi (tương tự mục b\buớc 2\phương án 1)  
 “Tin Nhan Toi So ... Dat Lenh Khong Thanh Cong Do...”
- Nếu kiểm tra lệnh hợp lệ thì hệ thống tự động gửi tin nhắn yêu cầu xác thực

“Xacthuc\_Mua\_039XC010022\_MaCK\_Soluong\_ToaDoThe”

**Ghi chú mẫu lệnh:**

- “MaCK”: Mã chứng khoán giao dịch
- “Xacthuc”: từ khóa thông báo xác thực lệnh của NĐT
- “ToaDoThe”: tọa độ thẻ của NĐT. Ví dụ A1B2C3

Ví dụ: tin nhắn xác thực gửi về cho NĐT:

“Xacthuc\_M\_039XC010022\_SAM\_100\_78000\_ToaDoThe\_A1B2C3”

**c) Bước 3: Nhà đầu tư gửi trả SMS xác nhận về SMSCenter**

- Khách hàng nhận được tin nhắn thì thay 3 tọa độ A1, B2, C3 bằng các giá trị tương ứng trên thẻ ma trận và gửi vào số dịch vụ của c.ty Chứng khoán.

**d) Bước 4: SMSCenter gửi SMS thông báo xác nhận lệnh**

- Nếu mã số xác thực thành công thì hệ thống trả về tin nhắn cho NĐT như sau:

“IT&T Xac Nhan Quy Khach Dat Lenh Thanh Cong:

M\_039XC010022\_SAM\_100\_78000”

- Nếu mã số xác thực không đúng thì gửi về cho NĐT tin nhắn như sau:

- o “Xac Thuc Lenh Khong Thanh Cong” kèm theo yêu cầu xác thực mới.

Lệnh SMS sẽ bị hủy trong các trường hợp sau:

- NĐT không gửi mã xác nhận sau khi đã được yêu cầu sau khi quá một khoảng thời gian nhất định.
- Gửi mã xác nhận sai quá ba lần.

#### 4. Phương án 4 - Kết hợp hai giải pháp Bảo mật kép và Thẻ ma trận.

##### a) Bước 1: Khách hàng gửi SMS của lệnh đặt đến SMSCenter theo mẫu:

Lệnh mua (có 3 trường hợp)

- Lệnh có đặt giá : M\_xxxx\_yyyy\_ACB\_1000\_179000
- Lệnh không đặt giá : M\_xxxx\_yyyy\_ACB\_1000\_ATO
- Lệnh không đặt giá : M\_xxxx\_yyyy\_ACB\_1000\_ATC

Lệnh bán (có 3 trường hợp)

- B\_xxxx\_xxxx\_ACB\_1000\_179000
- B\_xxxx\_xxxx\_ACB\_1000\_ATO
- B\_xxxx\_xxxx\_ACB\_1000\_ATC

##### Ghi chú mẫu lệnh:

- xxxx : số tài khoản khách hàng vd:03XC010022 gồm 10 ký tự
- yyyy mật khẩu đăng nhập(tra cứu) của khách hàng gồm 6 chữ số trở lên
- M ký hiệu lệnh mua, B ký hiệu lệnh bán
- Lệnh có đặt giá: Số tài khoản\_Mật khẩu\_Mã Chứng khoán\_Số lượng\_Giá
- Lệnh không đặt giá: Số tài khoản\_Mật khẩu\_Mã chứng khoán\_Số lượng\_Loại lệnh . Trong đó loại lệnh có thể là ATO, ATC

VD

M 03XC010022 123456 SAM 100 78000

M 03XC010022 123456 SAM 100 ATO

##### b) Bước 2: SMSCenter kiểm tra

- Nếu kiểm tra lệnh không hợp lệ thì gửi tin nhắn tới nhà đầu tư thông báo lỗi (tương tự mục b\buớc 2\phương án 1)  
 “Tin Nhan Toi So ... Dat Lenh Khong Thanh Cong Do...”
- Nếu kiểm tra lệnh hợp lệ thì hệ thống CallCenter tự động gọi ra yêu cầu xác thực

Tự động quay số	Nội dung	Ghi chú
0988085749(liên lạc không được thì sẽ tự động liên lạc lại lần sau)	<p>Chứng khoán IT&amp;T kính chào quý khách.Vào lúc...giờ...phút ngày hôm nay quý khách đã đặt lệnh...chứng khoán...số lượng...giá là...cho tài khoản ... Qua hệ thống đặt lệnh SMS.</p> <p>Để xác nhận lệnh mời quý khách nhập mật khẩu đặt lệnh trên thẻ ma trận tương ứng với các vị trí sau.<b>A3B5G2</b>  <i>(Mật khẩu không đúng xin mời nhập lại)</i></p>	Hệ thống tự động quay ra số của khách hàng đặt lệnh. Thời gian tiếp nhận tin nhắn và gọi ra được quy định từ 8h-17h

	<p>(Mật khẩu tương ứng với các vị trí trên thẻ ma trận là giao điểm của hàng và cột trên ma trận.        Cột tương ứng với các chữ cái và hàng tương ứng với các chữ số )        Quý khách đã xác nhận thành công lệnh.... Xin vui lòng đợi kết quả khớp lệnh, cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ.</p>	
--	---	--

**Lệnh đặt qua SMS sẽ bị hủy trong các trường hợp sau:**

- khi đã cố gắng liên lạc với nhà đầu tư trong một khoảng thời gian nhất định
- khi nhà đầu tư ngắt máy mà chưa nhập được mật khẩu đặt lệnh
- Khi nhập sai mật khẩu đặt lệnh quá 3 lần
- Khi sau 1 phút mà nhà đầu tư không nhấn phím.

**Ghi chú mẫu lệnh:**

**F. KỊCH BẢN HUỖ LỆNH GIAO DỊCH ĐANG CHỜ XÁC NHẬN**

**1. Cú pháp gửi yêu cầu hủy lệnh**

- ❖ Khách hàng muốn gửi tin nhắn hủy lệnh mới đặt (đang chờ xác nhận) có thể soạn tin theo mẫu sau

<b>HUY__TK__MK__M__MaCK__SL__G</b>
------------------------------------

**Ghi chú mẫu lệnh:**

- “TK”: là tài khoản nhà đầu tư
- “MK”: mật khẩu tra cứu
- “Huy”: là từ khóa yêu cầu hủy lệnh
- “MaCK”: là mã CK trong giao dịch muốn hủy

Ví dụ:

“HUY 03XC010284 123456 M SAM 1000 120000”

**2. CallCenter gọi ra xác thực hủy lệnh**

- Nếu kiểm tra lệnh không hợp lệ thì gửi tin nhắn tới nhà đầu tư thông báo lỗi (tương tự mục b\buớc 2\phương án 1)  
*Tin Nhan Toi So ... Huy Lenh Khong Thanh Cong Do...*
- Nếu kiểm tra lệnh hợp lệ thì hệ thống tự động gọi lại yêu cầu khách hàng nhập mật khẩu đặt lệnh để xác nhận

Tự động quay số	Nội dung	Ghi chú
0988085749 (liên lạc không	Chứng khoán IT&T kính chào quý khách.Vào lúc....giờ...phút ngày hôm	Hệ thống tự động quay ra số của khách hàng đặt lệnh.

<p>được thì sẽ tự động liên lạc lại lần sau)</p>	<p>nay quý khách đã hủy lệnh...chứng khoán... số lượng... giá là... cho tài khoản ... Qua hệ thống đặt lệnh SMS.          Để xác nhận lệnh mời quý khách nhập mật khẩu đặt lệnh.  <i>(Mật khẩu không đúng xin mời nhập lại)</i>          Quý khách đã xác nhận thành công lệnh.... Xin vui lòng đợi kết quả hủy lệnh, cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ.</p>	<p>Thời gian tiếp nhận tin nhắn và gọi ra được quy định từ 8h-17h</p>
--	--	---

**Lệnh hủy qua SMS sẽ bị hủy(không thành công) trong các trường hợp sau:**

- khi đã cố gắng liên lạc với nhà đầu tư trong một khoảng thời gian nhất định
- khi nhà đầu tư ngắt máy mà chưa nhập được mật khẩu đặt lệnh
- Khi nhập sai mật khẩu đặt lệnh quá 3 lần
- Khi sau 1 phút mà nhà đầu tư không nhấn phím.

**3. Tin nhắn gửi ra**

- ❖ Nếu hệ thống kiểm tra mã CK gửi đến trong yêu cầu hủy không có trong giao dịch nào của NĐT cũng như số tài khoản hay mật khẩu nhập vào không đúng thì sẽ gửi lại thông báo lỗi cho NĐT và yêu cầu nhập lại thông tin hủy lệnh.
  - “So tai khoan khong dung.De huy lenh soan tin theo mau sau:  
HUY\_TK\_MK\_M\_MaCK\_SL\_G”
  - “Mat khau khong dung. De huy lenh soan tin theo mau sau:  
HUY\_TK\_MK\_M\_MaCK\_SL\_G”
  - “Chua co giao dich nao voi ma chung khoan nay.De huy lenh soan tin theo mau sau: HUY\_TK\_MK\_M\_MaCK\_SL\_G”
  - “Khong the huy lenh giao dich voi ma chung khoan nay. De huy lenh soan tin theo mau sau:  
HUY\_TK\_MK\_M\_MaCK\_SL\_G”

**G. KỊCH BẢN TRA CỨU**

**1. Tra cứu thông tin tài khoản**

**a) Bước 1 yêu cầu nhận thông báo tài khoản tiền và tài khoản chứng khoán:**

Để nhận được thông báo về tài khoản chứng khoán và tài khoản về tiền mặt của quý khách từ hệ thống trung tâm chăm sóc khách hàng của IT&T , quý khách hãy soạn tin theo mẫu dưới đây và gửi tới số SMSCenter(1900../8X../09...)

**TK xxx MK**

Trong đó:

TK : Là từ khoá nhận dạng dịch vụ(Tài khoản)  
xxx : Số tài khoản gồm 10 chữ số  
MK : Mật khẩu tra cứu

**b) Bước 2 SMSCenter gửi ra:**

Trường hợp tin nhắn thực hiện thành công quý khách sẽ nhận được tin nhắn phản hồi với nội dung như sau:

**VNSEC: chung khoan Viet Nam xin thông báo. TK 039Cxx của quý khách có: A VND. và B loại chung khoan: CK I SL:J..**

Trong đó:

- 039Cxxx :Số tài khoản
- A :Tổng số tiền có thể giao dịch được
- B :Số loại chứng khoán hiện có trong tài khoản
- I :Tên chứng khoán hiện có trong tài khoản
- J :Số lượng của từng loại chứng khoán hiện có trong tài khoản
- Ví dụ “Chung IT&T xin thông báo. TK 039C010284 của quý khách có 25000000 VND và 2 loại chung khoan: SSI sl:600;ABT sl:1000”

*Lưu ý:*

Độ dài của tin nhắn hiện nay cho phép tối đa là 160 ký tự. Trong đó, tin nhắn này có thể dài hơn 160 ký tự nếu trong tài khoản của quý khách có số loại chứng khoán lớn. Vì vậy những tin nhắn dài sẽ được cắt làm nhiều tin.

Trường hợp tin nhắn thực hiện không thành công quý khách sẽ nhận được tin nhắn phản hồi với nội dung như sau:

*Do sai mã dịch vụ:*

**Tin nhắn không đúng định dạng. Để đặt lệnh soạn: L\_TK\_MK\_MCK\_SL\_G. Trong đó ‘L’ là M hoặc B. ‘G’ là số hoặc chữ ATO, ATC hoặc MP. Để tra cứu soạn: TC\_TK\_MK.**

*Do sai tài khoản*

**Tin nhắn tra cứu tài khoản không thành công. Tài khoản không đúng.**

*Do sai mật khẩu*

**Tin nhắn tra cứu tài khoản không thành công. Mật khẩu không đúng.**

*Do chưa đăng ký dịch vụ tra cứu qua SMS*

**Quy khách chưa đăng ký dịch vụ tra cứu SMS. Liên hệ với điện thoại viên để được hỗ trợ**

**Ghi chú:** Đối với khách hàng đăng ký nhận tin thường xuyên thì luôn luôn gửi ra theo nội dung ở mục b với cú pháp thành công

## 2. Tra cứu thông tin chứng khoán

### a) Cú pháp gửi tin nhắn tra cứu

- ❖ Để nhận được thông tin về một loại chứng khoán cụ thể từ trung tâm chăm sóc khách hàng, khách hàng có thể soạn tin theo mẫu

**CK\_XXX\_TK\_MK**

**Ghi chú mẫu lệnh:**

- “CK” : là từ khóa yêu cầu tra cứu thông tin CK.
- “xxx”: mã CK cần tra cứu thông tin.
- “TK”: Tên tài khoản chứng khoán
- “MK”: Mật khẩu tra cứu

Ví dụ: “CK SSI”

### b) Cú pháp tin nhắn gửi ra

Trường hợp tin nhắn thành công, khách hàng sẽ nhận được thông tin trả ra theo mẫu sau:

**Chung khoan Viet Nam xin thông báo. CK SSI giá trần:a,gia sàn: b,gia mua tốt nhất:c, gia bán tốt nhất:d**

Trong đó

- “a”: giá trần
- “b”: giá sàn
- “c”: giá mua tốt nhất
- “d”: giá bán tốt nhất

## 3. Tra cứu chỉ số Index của 2 sàn

### a) Nhận được thông tin về Index

Để nhận Index của hai sàn Hà Nội và Tp.HCM, cũng như số điểm tăng giảm so với phiên giao dịch trước, gửi tin nhắn theo mẫu

**Index\_TK\_MK**

**Ghi chú mẫu lệnh:**

“TK”: Tên tài khoản chứng khoán

“MK”: Mật khẩu tra cứu

**b) Cú pháp tin nhắn gửi ra**

*Chi số VN-Index: x,(+)(-) y diem , HASTC-Index: i, (+)(-) j diem, HOSE - Index: i, (+)(-) j diem*

**Ghi chú mẫu lệnh:**

- “x”: chỉ số VN-Index hiện tại
- “i”: chỉ số HASTC/HOSE -Index hiện tại
- “y”: số điểm tăng (giảm) của VN-Index so với phiên giao dịch hôm trước
- “j”: số điểm tăng (giảm) của HASTC/HOSE - Index so với phiên giao dịch hôm trước

**Ví dụ:** “Chi số VN-Index: 750,(-) 15 diem, HASTC-Index: 450, (+) 7 diem,HOSE-Index: 650, (+) 12 diem”

**4. Đăng ký nhận thông tin về một CK**

Khi CK tăng (giảm) giá so với giá mở cửa trong ngày, khách hàng nhận như sau

**a) Cú pháp gửi tin nhắn**

- ❖ Giúp NĐT biết được biến động về giá của loại CK mà mình quan tâm.

**Gia DK MaCK + x,- y**

**Ghi chú mẫu lệnh:**

- “MaCK”: là mã chứng khoán
- “x”: số tiền tăng tối thiểu mà hệ thống sẽ nhắn tin cho NĐT.
- “y”: số tiền giảm tối đa mà hệ thống sẽ nhắn tin cho NĐT.

Ví dụ: “*Gia DK SAM +15000,-10000*”. Sau khi nhắn tin này, khi giá chứng khoán SAM tăng từ 15000 VND trở lên hoặc giảm từ 10000 trở lên thì hệ thống sẽ nhắn tin cho NĐT có đăng ký dịch vụ

**b) Cú pháp tin nhắn trả ra**

**Chung khoan Viet Nam thông báo gia MaCK tăng x VND**

Hoặc

***Chung khoan Viet Nam thong bao gia MaCK giam x VND***

Trong đó “x” là số tiền tăng hoặc giảm của MaCK  
Ví dụ “Chung khoan IT&T thong bao gia: SAM giam 11000 VND”

## 5. Tự động gửi thông tin kết quả giao dịch trong ngày

### a) Cú pháp gửi tin nhắn

*KQGD tại IT&T ngày hiện tại  
xx lệnh thanh công  
Mã chứng khoán\_Số lượng khớp:Giá khớp*

...  
*Tong tien giao dich ...  
Tong phi ...*

#### ***Ghi chú mẫu lệnh:***

- xx: số lệnh khớp
- Nội dung lệnh khớp: Mã Chứng khoán\_Số lượng khớp:Giá khớp

*Ví dụ:*

*KQGD tại IT&T 29/05/07:  
2 lệnh thanh công  
FPT 100:145000  
SAM 200:78000  
Tong tien giao dich 30100000 VND  
Tong phi 1201000*

## 6. Tự động gửi thông tin khớp lệnh ngay khi có kết quả

### a) Cú pháp gửi tin nhắn

*KQGD tại IT&T ngày hiện tại  
Mã chứng khoán\_Số lượng khớp:Giá khớp*

...  
*Tong tien giao dich ...  
Tong phi ...*

*Ví dụ:*

*KQGD tại IT&T 29/05/07 10:00:  
Đã khớp lệnh  
FPT 100:145000  
Tong tien giao dich 14500000 VND*

*Tong phi 601000*

## **H. ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG DỊCH VỤ SMS**

- Những nhà đầu tư có đăng ký sử dụng dịch vụ tra cứu SMS
- Gửi tin nhắn yêu cầu và chứng thực được là chủ tài khoản